

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị Mỹ X**, sinh năm 1977. Địa chỉ: **Số C, khóm B, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu**. Người đại diện theo uỷ quyền: **Anh Trương Tiểu Anh K**, sinh năm 1999. Địa chỉ: **Khóm B, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu** (Hợp đồng uỷ quyền ngày 22/3/2024).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hoài A**, sinh năm 1995. HKTT: **Số D, khóm D, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu**.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Trương Tiểu Anh K**, sinh năm 1999. Địa chỉ: **Khóm B, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Bà **Lâm Thị Mỹ X** và ông **Nguyễn Hoài A** thống nhất chấm dứt hợp đồng thuê nhà tại thửa đất số 155 tờ bản đồ số 51 tọa lạc tại **khóm D, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu** theo thoả thuận thuê nhà tính từ ngày 10/8/2023.

2.2/. Ngày 01 tháng 10 năm 2024, ông **Nguyễn Hoài A** có trách nhiệm trả lại diện tích đất 31,7m² thuộc thửa đất số 155, tờ bản đồ số 51 tại **khóm D, phường G, thành phố B** theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DM 499436 được văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bạc Liêu cấp cho bà **Lâm Thị Mỹ X** vào ngày 27/7/2023 và cấu trúc căn nhà **số A, khóm D, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu** gắn liền trên đất có kết cấu nhà loại III, kết cấu khung cột bê tông cốt thép, tường xây gạch bao quanh (có dán gạch ốp tường

cao hơn 1m+ sơn tường), gác có lót sàn bằng vật liệu nhẹ, nền gạch men, mái lợp tole, có đóng la phong trần phẳng, có 02 tầng (01 trệt + gác), diện tích xây dựng: 31,7m²; tổng diện tích xây dựng: 66,76m² cho bà **Lâm Thị Mỹ X**.

2.3/ Bà **Lâm Thị Mỹ X** và ông **Nguyễn Hoài A** thống nhất thoả thuận về hệ thống điện của căn nhà thì ông **A** để lại cho bà **X** và bà **X** sẽ hỗ trợ cho ông **A** số tiền 2.000.000 đồng vào ngày giao nhà là ngày 01 tháng 10 năm 2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.4/ Bà **Lâm Thị Mỹ X** xác định đối với tiền thuê nhà không yêu cầu Tòa án giải quyết và ghi nhận trong quyết định nên không đặt ra xem xét.

2.5/ Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 750.000 đồng. Bà **Lâm Thị Mỹ X** chịu toàn bộ 750.000 đồng, bà **X** đã nộp xong.

2.6/ Về án phí:

- Bà **Lâm Thị Mỹ X** tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà **X** đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002540 ngày 03/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, được đối trừ và được hoàn lại 150.000 đồng.

- Ông **Nguyễn Hoài A** không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp.Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Hồng Trinh